BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2227/QĐ-BGTVT	*Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm giảm chi phí logistics, kết nối hiệu quả hệ thống hạ tầng giao thông

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 3889
Ngày: 25/10/18
Chuyển: CT, PCT, KTVH

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1210/QĐ-TTg ngày 24/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành giao thông vận tải phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-TTg ngày 22/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển dịch vụ logistics trong lĩnh vực Giao thông vận tải Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm giảm chi phí logistics, kết nối hiệu quả hệ thống hạ tầng giao thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm giảm chi phí logistics, kết nối hiệu quả hệ thống hạ tầng giao thông với các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các Vụ thuộc Bộ, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các Cục thuộc Bộ, Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng và nhiệm vụ được giao tại Phụ lục của Quyết định

này chủ động xây dựng chương trình hành động để triển khai thực hiện; báo cáo theo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để p/h);
- Các Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (để p/h);
- Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam (để p/h);
- Cổng TTĐT Bộ GTVT;
- Báo Giao thông;
- Lưu: VT, V.Tải (05b).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thể

PHỤ LỤC

Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm giảm chi phí logistics, kết nối hiệu quả hệ thống hạ tầng giao thông

(Ban hành kèm Quyết định số 2227 /QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	**HOÀN THIỆN HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH, CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CẮT GIẢM ĐIỀU KIỆN KINH DOANH, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH**			
1.	Tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản ít nhất 60% điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực giao thông vận tải theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; hoàn thành nhiệm vụ về đơn giản thủ tục kiểm tra chuyên ngành theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ.	Vụ Pháp chế; các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Các Vụ, cơ quan, tổ chức liên quan	2018-2019
2.	Xây dựng bảo đảm tiến độ, chất lượng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường bộ và một số luật khác theo chương trình.	Vụ Pháp chế, Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Các Vụ, cơ quan, tổ chức liên quan	2018-2019
3.	Rà soát, sửa đổi, ban hành mới các văn bản liên quan đến logistics, vận tải đa phương thức, vận tải xuyên biên giới, tái cơ cấu vận tải để đáp ứng yêu cầu thực tế và tạo điều kiện thúc đẩy phát triển, hội nhập của hoạt động vận tải theo hướng quy mô lớn, hiện đại và bảo đảm tốt nhu cầu lưu thông hàng hóa trong nước, ngoài nước.	Vụ Pháp chế, Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Vụ Vận tải, Trung tâm Công nghệ thông tin	2018-2020

4.	Rà soát, sửa đổi chính sách thuế, phí, giá dịch vụ trong lĩnh vực giao thông vận tải theo hướng thu hút các thành phần kinh tế tham gia kinh doanh các loại hình vận tải và dịch vụ vận tải đa phương thức tạo thuận lợi cho việc phát triển dịch vụ logistics.	Vụ Tài chính, Vụ Vận tải	Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	2018-2020
5.	Đẩy mạnh các hoạt động thuận lợi hóa thương mại, giảm và đơn giản hóa thủ tục kiểm tra chuyên ngành, chuẩn hóa hồ sơ, triển khai các cam kết tại Hiệp định về Thuận lợi hóa thương mại của WTO.	Vụ Pháp chế, Vụ Hợp tác quốc tế	Vụ Vận tải, Trung tâm Công nghệ thông tin, các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	2018 - 2025
6.	Đẩy mạnh áp dụng Cơ chế Một cửa Quốc gia: Áp dụng Cơ chế Một cửa Quốc gia cho tất cả các thủ tục liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh, người và phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh.	Trung tâm Công nghệ thông tin	Vụ Pháp chế, Vụ Hợp tác quốc tế, Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	2018-2020
II	**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC LẬP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN QUY HOẠCH**			
1.	Rà soát các quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng giao thông và dịch vụ vận tải với mục tiêu phát triển ngành dịch vụ logistics: Đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch về giao thông, vận tải phù hợp với các chiến lược, quy hoạch về sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, xuất nhập khẩu, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, gắn kết quy hoạch về trung tâm logistics, cảng cạn, kho ngoại quan trọng một tổng thể thống nhất.	Vụ Kế hoạch đầu tư, Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Các Sở Giao thông vận tải	Hằng năm

2.	Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các chiến lược, quy hoạch phát triển ngành GTVT, các quy hoạch chuyên ngành đã được phê duyệt; gắn kết các mục tiêu, giải pháp và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch với mục tiêu, giải pháp thực hiện tái cơ cấu ngành Giao thông vận tải, tái cơ cấu lĩnh vực vận tải.	Vụ Kế hoạch đầu tư, Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Các Sở Giao thông vận tải	Hằng năm
3.	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện chiến lược, quy hoạch đảm bảo tính công khai minh bạch và nâng cao tính khả thi của quy hoạch giao thông vận tải.	Vụ Kế hoạch đầu tư, các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Các Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hằng năm
III	**TĂNG CƯỜNG KẾT NỐI, PHÁT TRIỂN HỢP LÝ CÁC PHƯƠNG THỨC VẬN TẢI, PHÁT HUY TỐI ĐA VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VÀ DỊCH VỤ LOGISTICS**			
1.	Đẩy mạnh tái cơ cấu thị trường vận tải nội địa theo hướng giảm thị phần vận tải bằng đường bộ, tăng thị phần vận tải bằng đường sắt và đường thủy nội địa, đặc biệt là trên các hành lang vận tải chính.	Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Vụ Vận tải, các Vụ, trường, tổng công ty, công ty	2018-2020
2.	Nâng cao năng lực vận tải: Tăng lưu lượng hàng hóa vận tải bằng đường biển. Điều chỉnh Quy hoạch hệ thống cảng biển theo hướng tập trung phát triển lợi thế kinh tế vùng. Nâng cao chất lượng dịch vụ của đội tàu Việt Nam.	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Đối tác Công tư,Vận tải	2018 - 2025

3.	Mở rộng vận chuyển hàng hóa bằng đường thủy nội địa: Tăng lưu lượng hàng hóa vận chuyển bằng đường thủy nội địa. Xây dựng các cảng thủy nội địa có trang thiết bị hiện đại, đặc biệt tại khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long và Đồng bằng Sông Hồng.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Đối tác Công tư, Vận tải	2018 - 2025
4.	Hiện đại hóa hệ thống đường sắt và nâng cao năng lực vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt: Tăng lưu lượng hàng hóa vận chuyển bằng đường sắt. Giảm thời gian, tăng độ tin cậy và chất lượng dịch vụ. Kết nối tốt đường sắt với các hệ thống đường bộ, hàng hải, hàng không, đường thủy nội địa.	Cục Đường sắt Việt Nam, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Khoa học công nghệ, Vận tải; các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	2018 - 2025
5.	Tăng cường năng lực vận chuyển và xử lý hàng hóa bằng đường hàng không: Tăng lưu lượng hàng hóa vận chuyển bằng đường hàng không. Xây dựng các nhà ga hàng hóa hiện đại, công suất xử lý hàng hóa lớn, mức độ tự động hóa cao.	Cục Hàng không Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Vận tải	2018 - 2025
6.	Hợp lý hóa vận chuyển đường bộ: Duy trì lưu lượng hàng hóa vận chuyển bằng đường bộ có tính cân đối với các phương thức vận chuyển khác. Nâng cao độ tin cậy, tránh ùn tắc, giảm chi phí khi vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ.	Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Vận tải, An toàn giao thông	2018 - 2025
7.	Phát triển sàn giao dịch logistics: Tối ưu hóa vận tải hai chiều hàng hóa, container.	Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Vụ Vận tải và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2018-2019

IV	**PHÁT TRIỂN VẬN TẢI THỦY NỘI ĐỊA VÀ VẬN TẢI VEN BIỂN**			
1.	Nghiên cứu lựa chọn cảng thủy nội địa để đề xuất đầu tư thiết bị xếp dỡ container.	Vụ Kế hoạch đầu tư, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Viện Chiến lược và phát triển Giao thông vận tải	2018-2019
2.	Tăng cường hợp tác với các đối tác nước ngoài để mở rộng kết nối hạ tầng logistics tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và TP. Hồ Chí Minh.	Vụ Hợp tác quốc tế	Vụ Kế hoạch đầu tư, các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	2018-2019
3.	Phối hợp với các Hiệp hội, Hội vận tải chuyên ngành để phổ biến cho các hội viên về quan điểm phát triển vận tải thủy, vận tải ven biển, để tăng số lượng, chất lượng các phương tiện vận tải, đồng thời kêu gọi doanh nghiệp đầu tư cảng lớn ở Sóc Trăng và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, Đồng bằng sông Hồng.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các Hiệp hội, Hội, các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long	Hằng năm
4.	Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đào tạo gắn với mục tiêu nâng cao hiệu quả vận tải, đặc biệt là vận tải thủy nội địa, tăng cường đào tạo thực tiễn, phù hợp với điều kiện thực tế về trình độ, phong tục tập quán của người dân và có lộ trình thực hiện hợp lý.	Các trường ĐH, Cao đẳng thuộc Bộ và địa phương	Vụ TCCB, Vụ Vận tải, Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các tỉnh ĐBSCL	Hằng năm

5.	Nâng cao năng lực thị phần vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển của các doanh nghiệp Việt Nam.	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Hiệp hội chuyên ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2018-2020
6.	Hoàn thiện cơ chế, chính sách và giải pháp tăng thị phần vận tải đường biển, pha sông biển.	Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các Vụ: Pháp chế, Vận tải, các Sở Giao thông vận tải	2018-2020
7.	Nghiên cứu thiết lập tuyến vận tải ven biển Việt Nam - Campuchia - Thái Lan và ngược lại.	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ: Pháp chế, Vận tải Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, các Sở Giao thông vận tải	2018-2019
8.	Nghiên cứu thiết lập tuyến vận tải ven biển Việt Nam - Nam Trung Hoa và ngược lại.	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ: Pháp chế, Hợp tác quốc tế, Vận tải, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, các Sở Giao thông vận tải	Hằng năm

9.	Nghiên cứu thiết lập, nâng cao hiệu quả khai thác các tuyến vận tải hành khách ven biển nhằm đáp ứng nhu cầu du lịch, đi lại của người dân.	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ: Pháp chế, Vận tải, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, các Sở Giao thông vận tải	Hằng năm
V	**NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ TRONG XÂY DỰNG KẾT CẤU HẠ TẦNG; ĐỀ XUẤT CƠ CHẾ KHUYẾN KHÍCH, THU HÚT ĐẦU TƯ NGOÀI NGÂN SÁCH, HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN LỰC ĐỂ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG**			
1.	Tiếp tục triển khai thực hiện quản lý nhà nước chuyên ngành theo đúng quy định của Luật Đầu tư công. Nghiên cứu xây dựng, ban hành cơ chế đặc thù cho các dự án đầu tư, công trình giao thông đặc biệt quan trọng, thu hút đầu tư ngoài ngân sách.	Vụ Kế hoạch đầu tư, các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Các Sở Giao thông vận tải	Hằng năm
2.	Triển khai thực hiện mạnh mẽ, quyết liệt và có hiệu quả các chính sách huy động vốn xã hội hóa để đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đã được phê duyệt.	Vụ Kế hoạch đầu tư, các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Các Sở Giao thông vận tải	Hằng năm
3.	Tiếp tục phối hợp với các địa phương tổ chức các Hội nghị tìm phương pháp xây dựng kết cấu hạ tầng phù hợp nhằm kết nối vùng, giảm các chi phí trung gian giữa người sản xuất và người tiêu dùng.	Các Vụ, Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Các địa phương	Hằng năm
4.	Phát triển các trung tâm logistics hàng không, trong đó chú trọng trung tâm logistics nối dài ngoài sân bay, phục vụ các mặt hàng đặc biệt: Hình thành các trung tâm logistics hàng không, trong đó có khu vực phục vụ các mặt hàng đặc biệt (hàng nguy hiểm, hàng giá trị cao, hàng công nghệ cao, hàng cần chế độ bảo quản đặc biệt..).	Cục Hàng không Việt Nam	Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Vụ Vận tải	2020

5.	Xây dựng một vài cảng biển hiện đại với mô hình quản lý đầu tư, xây dựng, khai thác tiên tiến cùng với khu vực hậu cần sau cảng đủ rộng để phát triển các khu công nghiệp, thương mại, trung tâm logistics cung cấp hàng hóa trực tiếp cho cảng, nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí vận tải.	Vụ Kế hoạch - Đầu tư	Cục Hàng hải Việt Nam, Vụ Vận tải, Kết cấu hạ tầng giao thông	2018 - 2025
6.	Tổ chức khai thác tốt kết cấu hạ tầng giao thông hiện có; cân đối, bố trí các nguồn vốn đầu tư, nguồn vốn ngân sách, vốn ODA cho các dự án nhằm tăng cường khả năng kết nối giữa các phương thức vận tải, ưu tiên tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp các công trình có tính quan trọng, cấp bách.	Các Vụ: Đối tác công tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Kế hoạch -Đầu tư	Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Hằng năm
7.	Thu hút nguồn lực (ngân sách nhà nước, xã hội hóa) cải tạo nâng cấp hạ tầng giao thông kết nối và nâng cấp tuyến luồng Cái Mép - Thị Vải nhằm thu hút các tàu trọng tải lớn vào khu bến cảng Cái Mép - Thị Vải để cùng với khu bến cảng Lạch Huyện đảm nhận chủ yếu thị phần hàng hóa xuất nhập khẩu của Việt Nam, từng bước trở thành các khu bến cảng trung chuyển quốc tế của khu vực.	Các Vụ: Đối tác công tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Kế hoạch -Đầu tư	Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Hằng năm
8.	Đầu tư xây dựng các cảng cạn với vai trò là đầu mối tổ chức vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ gắn liền với hoạt động của cảng biển, cửa khẩu đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và là mắt xích quan trọng của vận tải đa phương thức, góp phần giảm chi phí vận tải, giảm thời gian lưu hàng tại cảng, giảm ùn tắc giao thông tại cảng biển, cửa khẩu quốc tế và đô thị lớn.	Các Vụ: Đối tác công tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Kế hoạch -Đầu tư	Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Hằng năm

9.	Đẩy mạnh hợp tác công tư (PPP) đối với các dự án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; tiếp tục tranh thủ sự ủng hộ của các tổ chức quốc tế, các đối tác lớn như Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc... trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.	Các Vụ: Đối tác công tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Kế hoạch -Đầu tư	Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Hằng năm
VI	**TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC VỚI CÁC ĐỐI TÁC NƯỚC NGOÀI ĐỂ MỞ RỘNG KẾT NỐI HẠ TẦNG LOGISTICS**			
1.	Xúc tiến đầu tư, kêu gọi vốn đầu tư nước ngoài cho các dự án mở rộng kết nối hạ tầng logistics với các nước trong khu vực ASEAN, Đông Bắc Á và các khu vực khác trên thế giới nhằm phát huy tác dụng của vận tải đa phương thức, vận tải xuyên biên giới và quá cảnh.	Vụ Hợp tác quốc tế	Vụ Kế hoạch đầu tư, các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	2018 - 2025
2.	Hỗ trợ nâng cao hiệu quả khai thác, tiếp thị và mở rộng nguồn hàng cho cụm cảng Cái Mép - Thị Vải: Nâng cao lưu lượng hàng hóa tại cụm cảng Cái Mép - Thị Vải, đưa cụm cảng trở thành đầu mối thu gom và trung chuyển hàng hóa trong khu vực.	Cục Hàng hải Việt Nam	Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Vụ Vận tải	2018 - 2022
3.	Thu hút nguồn hàng từ các nước Lào, Campuchia, Thái Lan và Nam Trung Quốc vận chuyển qua Việt Nam đi các nước và ngược lại: Nâng cao lưu lượng hàng hóa từ các nước Lào, Campuchia, Thái Lan và Nam Trung Quốc vận chuyển qua Việt Nam đi các nước và ngược lại.	Vụ Hợp tác quốc tế	Vụ Vận tải, các Cục, Tổng cục	2018 - 2025

VII	**ĐẨY MẠNG ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TRONG QUẢN LÝ, KHAI THÁC VẬN TẢI**			
1.	Phát triển sàn giao dịch vận tải, sàn giao dịch logistics, tối ưu hóa vận tải hai chiều hàng hóa, container.	Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Vụ Vận tải và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2018-2020
2.	Xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê và thu thập dữ liệu thống kê về logistics, hình thành được hệ thống chỉ tiêu thống kê và tiến hành thu thập dữ liệu thống kê về logistics.	Viện Chiến lược và Phát triển Giao thông vận tải	Vụ Kế hoạch đầu tư, Vụ Vận tải, các Cục, Tổng cục	2019-2020
3.	Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành trong lĩnh vực vận tải.	Vụ Khoa học và Công nghệ	Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Hằng năm
4.	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, khai thác vận tải, liên kết các phương thức vận tải, quản lý vận tải đa phương thức, dịch vụ logistics.	Các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Hằng năm
VIII	**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC**			
1.	Đẩy mạnh đào tạo nghề về logistics: Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công Thương, Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam xây dựng bộ tiêu chuẩn kỹ năng nghề, quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đặt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng về logistics tương thích với trình độ chung của ASEAN và quốc tế. Các cơ sở đào tạo nghề triển khai đào tạo nghề liên quan đến logistics.	Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Vận tải, các Cục, Tổng cục	2018 - 2025

2.	Đẩy mạnh đào tạo về logistics ở cấp đại học: Các trường đại học nghiên cứu xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo về logistics; xây dựng chương trình đào tạo, học tập, nâng cao kiến thức cho sinh viên về logistics; nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách để sinh viên đào tạo về logistics được thực tập tại các doanh nghiệp logistics để có trình độ phù hợp với thực tế khi ra trường.	Trường Đại học, Học viện, Cao đẳng	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Vận tải; các cơ quan, tổ chức có liên quan	Hằng năm
IX	**CÔNG TÁC QUẢN LÝ**			
1.	Xử lý nghiêm các vi phạm về tải trọng; quản lý việc lắp đặt, sử dụng thiết bị giám sát hành trình xe, thiết bị nhận dạng tự động, việc cấp và sử dụng phù hiệu, kê khai, niêm yết giá cước của các đơn vị vận tải…Phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong việc quản lý, giám sát và xử lý vi phạm về hoạt động vận tải trên địa bàn để bảo đảm cạnh tranh lành mạnh trong hoạt động vận tải.	Thanh tra Bộ, các Sở Giao thông vận tải; các Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Các Vụ: An toàn giao thông, Khoa học và Công nghệ, Vận tải	Hằng năm
2.	Quản lý chặt chẽ hoạt động của cảng, bến thủy nội địa và cảng biển bảo đảm theo đúng quy mô, công năng được duyệt để nâng cao hiệu quả quản lý quy hoạch, phân bổ hàng hóa hợp lý giữa các khu vực, các loại hình vận tải.	Vụ Kế hoạch đầu tư, Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông; các Cục Hàng hải Việt Nam, Đường thủy nội địa Việt Nam; các Sở Giao thông vận tải	Các Cảng vụ Hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa	Hằng năm

X	**NHIỆM VỤ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ**			
1.	Tiếp tục sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, từng bước xã hội hóa để đầu tư hình thành mạng đường bộ cao tốc quốc gia, đường chuyên dùng bảo đảm kết nối hiệu quả các khu công nghiệp, trung tâm kinh tế trọng điểm, cửa khẩu chính, đầu mối giao thông quan trọng với các cảng biển, cảng thủy nội địa, ga đường sắt.	Vụ Kế hoạch đầu tư, Đối tác công tư, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Các Cục, Các Vụ: Tài chính, An toàn giao thông, Kết cấu hạ tầng giao thông	Hằng năm
2.	Tăng cường quản lý hiệu quả các dự án, tập trung đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam; xây dựng kế hoạch, lộ trình để đẩy nhanh việc áp dụng thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức tự động không dừng, qua đó tạo sự công khai, minh bạch trong thu phí.	Vụ Kế hoạch đầu tư, Đối tác công tư, Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Các Cục, Vụ Tài chính, An toàn giao thông	Hằng năm
3.	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin: phát triển, kết nối các sàn giao dịch vận tải hành khách, hàng hóa; nghiên cứu thúc đẩy hoạt động của sàn giao dịch vận tải hàng hóa hạn chế xe chạy rỗng, đồng thời nghiên cứu hình thành sàn giao dịch chung cho các phương thức vận tải để làm cơ sở phát triển dịch vụ logistics.	Vụ Khoa học và Công nghệ	Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các Vụ Vận tải, Kế hoạch đầu tư	Hằng năm

XI	**NHIỆM VỤ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT**			
1.	Triển khai dự án nâng cấp, hiện đại hóa đường sắt Bắc Nam; nâng cao năng lực, chất lượng vận tải đường sắt và cải tạo nâng cấp, đồng bộ các tuyến đường sắt Hà Nội - Hải Phòng, Hà Nội - Thái Nguyên, Hà Nội - Lạng Sơn, Hà Nội - Hạ Long; nghiên cứu phương án, lộ trình xây dựng tuyến đường sắt nối với cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng.	Vụ Kế hoạch đầu tư, Cục Đường sắt Việt Nam	Các Vụ: Kết cấu hạ tầng giao thông, Vận tải, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; các tỉnh Quảng Ninh, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Quảng Ninh, TP. Hà Nội	Hằng năm
2.	Nghiên cứu, phát triển, hình thành kết nối đường sắt với các khu công nghiệp, cảng biển, cảng cạn.	Cục Đường sắt VN	Vụ Kế hoạch đầu tư, Vận tải, Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam	2018-2025
3.	Xây dựng các ga đầu mối hàng hóa, nâng cấp trang thiết bị xếp dỡ hiện đại cho các ga đầu mối vận chuyển hàng hóa như Yên Viên, Đông Anh, Sóng Thần … theo khả năng cân đối vốn, đồng thời mời gọi các nhà đầu tư cùng hợp tác đầu tư nâng cấp kho, bãi hàng đủ tiêu chuẩn để cung cấp dịch vụ dùng chung cho tất cả các doanh nghiệp vận tải hàng hóa và khách hàng.	Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam	Vụ Kế hoạch đầu tư, Đối tác công tư, các tỉnh có liên quan	Hằng năm
4.	Hợp tác để có sự thống nhất với Đường sắt Trung Quốc về điểm nối ray và nghiên cứu có phương án làm đoạn đường 1435 kết nối đường sắt Trung Quốc, Ga Hà Khẩu Bắc với Ga Lào Cai để thông tuyến Đường sắt Liên vận quốc tế Côn Minh - Hải Phòng.	Cục Đường sắt Việt Nam	Các Vụ Hợp tác quốc tế, Kế hoạch đầu tư, Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, tỉnh Lào Cai, TP. Hải Phòng	2018-2025

5.	Nghiên cứu xây dựng cơ chế đặc thù về tài chính nhằm mời gọi các nhà đầu tư tham gia vào xã hội hóa kinh doanh đường sắt.	Cục Đường sắt Việt Nam, Vụ Đối tác công tư	Vụ Kế hoạch đầu tư, Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam	2018-2020
6.	Nghiên cứu hiện trạng để phát triển kết nối đường sắt về Cần Thơ, ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống kho bãi, trung tâm trung chuyển, phân phối hàng hóa, các cảng đầu mối trong lĩnh vực đường sắt.	Cục Đường sắt Việt Nam	Vụ Kế hoạch đầu tư, Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long	2018
7.	Tập trung cải tạo khu vực đèo Hải Vân, đèo Khe Nét, khu gian Hòa Duyệt - Thanh Luyện; cải tạo, nâng cấp các cầu yếu, hầm yếu; cải tạo bình diện tuyến, mở thêm đường trong ga, kéo dài đường ga...	Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam	Vụ Kế hoạch đầu tư, Cục Đường sắt Việt Nam, các tỉnh liên quan có đường sắt đi qua	Từ 2018-2020
8.	Nghiên cứu xây dựng nhà ga và kết nối tuyến đường sắt từ ga Tằng Lỏong mới vào hệ thống đường sắt quốc gia.	Vụ Kế hoạch đầu tư, Cục Đường sắt Việt Nam	Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam	Từ 2018-2020
XII	**NHIỆM VỤ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA**			
1.	Từng bước đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa, tiến tới giải quyết dứt điểm các điểm nghẽn trên các hành lang vận tải thủy chính (Quảng Ninh - Hải phòng - Hà Nội, Hải Phòng - Ninh Bình, Hồ Chí Minh - Cà Mau, vận tải thủy kết nối Cam-pu-chia) như: nâng cấp tĩnh không cầu Đuống, cầu Măng Thít, cầu Nàng Hai.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Vụ Kế hoạch đầu tư	Các Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông, An toàn giao thông, các tỉnh có liên quan	2018-2025

2.	Cải tạo, nâng cấp tuyến vận tải thủy tuyến vùng hồ Sơn La, tuyến Vũng Tàu - Thị Vải - Sài Gòn - Mỹ Tho - Cần Thơ, tuyến sông Đồng Nai.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Vụ Kế hoạch đầu tư	Các Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông, An toàn giao thông, các tỉnh có liên quan	2018-2020
3.	Thực hiện xã hội hóa đầu tư nâng cấp tuyến vận tải thủy sông Móng Cái (từ Vạn Gia - Ka Long), luồng cửa Trà Lý.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Vụ Đối tác công tư	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, An toàn giao thông, các tỉnh có liên quan	2018-2020
4.	Lắp đặt thiết bị nhận dạng tự động AIS (lắp đặt trạm và thiết bị trên phương tiện).	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	2018 - 2020
5.	Xây dựng và triển khai hệ thống quản lý bằng, Chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (giai đoạn 2).	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	2018-2020
6.	Hệ thống đo mực nước tự động.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	2018-2020
7.	Hệ thống tự động cảnh báo giao thông thủy khi qua cầu (tự động đo mực nước, cung cấp thông tin cho phương tiện thủy qua cầu, cảnh báo khi chiều cao tĩnh không không đảm bảo hoặc phương tiện cao hơn tĩnh không cầu).	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	2019-2020
8.	Xây dựng thủy đồ điện tử.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	2018-2023

9.	Xây dựng hệ thống thông tin đường sông RIS (Thu thập, quản lý, truy xuất các thông tin hạ tầng đường thủy nội địa bao gồm: Phao tiêu, báo hiệu, luồng tuyến, cảng bến, mực nước…).	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	2019-2023
10.	Kêu gọi xã hội hóa đầu tư xây dựng, đẩy nhanh tiến độ các dự án, công trình kho bãi, trung tâm trung chuyển, phân phối hàng hóa, các cảng đầu mối trong lĩnh vực đường thủy nội địa khu vực Hà Nội, khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, có trang thiết bị xếp dỡ hiện đại, đảm bảo kết nối đường bộ với các khu công nghiệp, các đô thị, phục vụ vận tải công-ten-nơ, hàng hoá chuyên dụng.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Vụ Đối tác công tư	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, An toàn giao thông; các tỉnh có liên quan	2018-2025
11.	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ và phối hợp với các bộ, ngành liên quan để thực hiện Dự án Phát triển các hành lang đường thủy và logistics khu vực phía Nam bằng nguồn vốn vay ODA (trong đó bao gồm phạm vi dự án Nâng cấp tuyến kênh Chợ Gạo - Giai đoạn 2) để tăng cường năng lực kết nối khu vực Tây Nam Bộ, Đông Nam Bộ với khu bến cảng Cái Mép - Thị Vải.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Vụ Kế hoạch đầu tư	Các Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông, An toàn giao thông; các tỉnh có liên quan	2018-2025
12.	Hỗ trợ doanh nghiệp khai thác cảng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp; bố trí đầy đủ hệ thống phao tiêu, báo hiệu; ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý khai thác, bảo trì để vận tải thuỷ nội địa trở thành phương thức vận tải an toàn và hiệu quả.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, An toàn giao thông, Khoa học công nghệ	Hằng năm
13.	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển vận tải sông pha biển, ven biển để tận dụng tối đa các cửa sông ra biển, nhằm giảm tải cho đường bộ trên trục Bắc Nam, góp phần giảm chi phí, nâng cao sản lượng vận tải.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Vận tải	2020

14.	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế đặc thù tài chính trình Chính phủ ban hành nhằm khuyến khích tư nhân đầu tư vào xây dựng, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường thuỷ nội địa, đầu tư đóng mới, hoán cải phương tiện thuỷ nội địa chuyên dụng (phương tiện chở công-ten-nơ, phương tiện chở xăng dầu và các mặt hàng chuyên dụng khác, phương tiện sông pha biển).	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các Vụ: Tài chính, Pháp chế, Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông	2020
XIII	**NHIỆM VỤ TRONG LĨNH VỰC HÀNG HẢI**			
1.	Phát triển dịch vụ vận tải biển đồng bộ với hệ thống cảng biển, tập trung khai thác hiệu quả các tuyến vận tải biển nội địa nhằm giảm tải cho đường bộ, góp phần giảm chi phí, nâng cao sản lượng vận tải.	Cục Hàng hải Việt Nam	Vụ Vận tải, Các doanh nghiệp khai thác cảng biển, vận tải biển	2018 - 2020
2.	Xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành biểu khung giá dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo, dịch vụ bốc dỡ container và dịch vụ lai dắt tại cảng biển Việt Nam.	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ: Vận tải, Tài chính, Pháp chế Cục Quản lý Giá - Bộ Tài chính, các Hiệp hội chuyên ngành	2018
3.	Triển khai Nghị định số 146/2016/NĐ-CP ngày 02/11/2016 của Chính phủ quy định việc niêm yết giá, phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển hàng hóa công-te-nơ bằng đường biển, giá dịch vụ tại cảng biển.	Cục Hàng hải Việt Nam	Sở Tài chính, các Hiệp hội chuyên ngành	Hằng năm

4.	Rà soát các quy hoạch các Nhóm cảng biển số 1, 2, 3, 4, 5, 6 để đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng giao thông và dịch vụ vận tải với mục tiêu phát triển ngành dịch vụ logistics, gắn kết quy hoạch về trung tâm logistics, cảng cạn, kho ngoại quan trọng một tổng thể thống nhất.	Cục Hàng hải Việt Nam	Vụ Kế hoạch đầu tư, Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hằng năm
5.	Tiếp tục tổ chức triển khai quy hoạch cảng cạn theo Quyết định số 2072/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 1201/QĐ-BGTVT ngày 11/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Quy hoạch chi tiết phát phát triển hệ thống cảng cạn Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hằng năm
6.	Triển khai Nghị định số 43/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải.	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hằng năm

7.	Xây dựng Nghị định về Quy chế quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa.	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Pháp chế Cục Đường thủy nội địa Việt nam, các Sở Giao thông vận tải	2018
8.	Rà soát, sửa đổi chính sách phí, lệ phí được quy định tại Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa của Bộ trưởng Bộ Tài chính để xem xét, đề xuất miễn, giảm đối với phương tiện VR-SB và tàu biển VR-III ra vào cảng biển, bến thủy nội địa theo hướng thu hút các thành phần kinh tế tham gia kinh doanh vận tải thủy ven biển, giảm áp lực vận tải đường bộ, tạo thuận lợi cho việc phát triển dịch vụ logistics trong nước.	Cục Hàng hải Việt Nam	Vụ Tài chính, Cục Đường thủy nội địa Việt nam, các Sở Giao thông vận tải	2018-2019
9.	Nghiên cứu đầu tư khu bến cảng Liên Chiểu, Đà Nẵng phù hợp với nhu cầu vận tải và khả năng về nguồn vốn để phân luồng hàng hóa.	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, TP. Đà Nẵng	2018 - 2020

10.	Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (Lạch Huyện).	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Quản lý doanh nghiệp, Tài chính Các Sở Giao thông vận tải có liên quan	2018-2019
11.	Rà soát và đánh giá việc triển khai thực hiện Hiệp định vận tải biển Việt Nam với các nước trong khu vực: Trung Quốc (08/03/1992), Thái Lan (22/01/1979) và Lào (về vận tải sông - 24/02/1996).	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư Hợp tác quốc tế, Pháp chế,Vận tải	2018 - 2025
12.	Tiếp tục triển khai Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy ký ngày 17 tháng 12 năm 2009 có hiệu lực đầy đủ kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2011; Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy.	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Hợp tác quốc tế, Pháp chế,Vận tải	2018 - 2025
13.	Triển khai phần mềm quản lý hệ thống chỉ tiêu thống kê trong lĩnh vực hàng hải và danh bạ cảng biển.	Cục Hàng hải Việt Nam	Vụ Kế hoạch đầu tư	Hằng năm
14.	Dự án Hệ thống kiểm soát giao thông hàng hải (VTS) tại các cảng biển.	Cục Hàng hải Việt Nam	Vụ Kế hoạch đầu tư	2018-2020

15.	Xử lý nghiêm các vi phạm về tải trọng tại của phương tiện vận chuyển đường bộ ra vào cầu, bến cảng biển.	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Sở Giao thông vận tải có liên quan	Hằng năm
16.	Tăng cường quản lý và khai thác thông tin nhận dạng tự động (AIS) của tàu thuyền.	Cục Hàng hải Việt Nam	Thanh tra Bộ Giao thông vận tải	Hằng năm
17.	Phát huy tối đa lợi thế về vị trí của các cảng biển, đặc biệt là cảng cửa ngõ quốc tế để thu hút các tàu trọng tải lớn vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu đi các tuyến vận tải biển xa; tăng cường hợp tác với các cơ quan quản lý cảng biển, hãng tàu biển nước ngoài để thu hút nguồn hàng thông qua Cảng biển Việt Nam.	Cục Hàng hải Việt Nam	Vụ Hợp tác quốc tế, các doanh nghiệp khai thác cảng biển, vận tải biển; các cơ quan tổ chức có liên quan	2018 - 2020
18.	Nâng cao chất lượng dịch vụ tại các bến cảng biển nhóm 6 để thu hút và đáp ứng nhu cầu hàng hóa vận chuyển bằng đường biển.	Cục Hàng hải Việt Nam	Vụ Vận tải, Các doanh nghiệp khai thác cảng biển	2018
19.	Thực hiện các giải pháp thu hút, phân luồng hàng hóa để khai thác có hiệu quả khu bến cảng Cái Mép - Thị Vải; báo cáo Thủ tướng Chính phủ xác định dự án đầu tư luồng Cái Mép - Thị Vải là dự án quan trọng, cấp bách, cần triển khai ngay (đặc biệt là đoạn luồng từ phao số "0" đến bến cảng CMIT) để các tàu trọng tải đến 160.000 tấn hành hải 24/24h vào khu bến cảng Cái Mép - Thị Vải".	Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	2018 - 2020
20.	Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án đầu tư xây dựng Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (Lạch Huyện).	Ban quản lý dự án Hàng hải, Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông; các cơ quan tổ chức có liên quan	2018 - 2019

XIV	**NHIỆM VỤ TRONG LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG**			
1.	Sớm hoàn thành, trình Chính phủ và Quốc hội phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành.	Tổng Công ty Cảng hàng không VN	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Cục Hàng không Việt Nam	2018-2019
2.	Xây dựng, phát triển các trung tâm logistics hàng không gắn liền với các cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng.	Cục Hàng không Việt Nam	Các Vụ Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam	2018-2019
3.	Triển khai thực hiện Quyết định 236/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển giao thông vận tải hàng không Việt Nam đến 2020, định hướng 2030 (Quy hoạch vận tải hàng không) đồng thời rà soát, thực hiện điều chỉnh quy hoạch chi tiết các Cảng hàng không, sân bay đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về quy hoạch và đáp ứng nhu cầu khai thác về hàng không của các hãng hàng không.	Cục Hàng không Việt Nam	Các Vụ Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam	Hằng năm

4.	Đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, phối hợp với TP. Hồ Chí Minh nghiên cứu xây dựng cơ sở hạ tầng và tổ chức giao thông nhằm giảm thiểu tình trạng ùn tắc giao thông quanh khu vực sân bay.	Vụ Kế hoạch đầu tư	Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông, Cục Hàng không Việt Nam, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam, TP. Hồ Chí Minh	2020-2025
5.	Đẩy mạnh phát triển dịch vụ vận tải hàng hoá bằng đường hàng không, hình thành và phát triển đội tàu bay chuyên vận chuyển hàng hóa, phục vụ hàng không chung, khuyến khích các nhà đầu tư phát triển cảng hàng không trung chuyển hàng hoá của khu vực (như tại Chu Lai) và có cơ chế ưu đãi để thu hút các hãng hàng không mở tuyến bay chở hàng đến cảng này.	Cục Hàng không Việt Nam	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Vận tải, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam, các công ty hàng không	Hằng năm